BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37/2020/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2020*

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán.

Điều 1. Mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán

Tổ chức, cá nhân là người nộp phí, lệ phí theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 272/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán (sau đây gọi là Thông tư số 272/2016/TT-BTC) thực hiện nộp phí, lệ phí như sau:

1. Kể từ ngày 07 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí, lệ phí bằng 50% mức thu các khoản phí, lệ phí (trừ 02 khoản phí, lệ phí quy định tại khoản 2 Điều này) quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán ban hành kèm theo Thông tư số 272/2016/TT-BTC.

Trong thời gian áp dụng mức thu phí, lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều này, không áp dụng mức thu phí, lệ phí (mức 100%) quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 272/2016/TT-BTC.

2. Mức thu lệ phí cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận hành nghề chứng khoán cho cá nhân hành nghề chứng khoán tại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán và phí giám sát hoạt động chứng khoán thực hiện theo quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 272/2016/TT-BTC.

3. Kể từ ngày 01/01/2021 trở đi, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 272/2016/TT-BTC.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 5 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, tổ chức thu, kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí và các nội dung khác liên quan không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 272/2016/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN thành phố Hà Nội;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5). (60)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH

Vũ Thị Mai